

**CHUẨN ĐẦU RA**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
*(Ban hành theo Quyết định số: 1005/QĐ-ĐHLĐXH ngày 06 tháng 5 năm 2021*  
*của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội)*

**NGÀNH : HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ**  
**MÃ NGÀNH : 7340405**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1.1. Giới thiệu về chuyên ngành đào tạo**

**Tên ngành đào tạo:**

- Tên tiếng Việt: **Hệ thống thông tin quản lý**
- Tên tiếng Anh: **MANAGEMENT INFORMATION SYSTEMS**

**Trình độ đào tạo:** Đại học chính quy

**Thời gian đào tạo:** 4 năm

**Tên văn bằng tốt nghiệp:**

- Tên tiếng Việt: Cử nhân hệ thống thông tin quản lý
- Tên tiếng Anh: Bachelor of Management Information Systems

**II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

**2.1. Mục tiêu tổng quát (Program general goals)**

Chương trình đào tạo cử nhân ngành Hệ thống thông tin quản lý (HTTTQL) nhằm cung cấp đội ngũ cán bộ quản trị HTTTQL có đủ kiến thức, kỹ năng, phẩm chất, thái độ, sức khỏe để đảm đương các công việc về hệ thống thông tin quản lý; có khả năng xử lý, tổ chức lưu trữ dữ liệu, khai thác thông tin phục vụ cho dự báo và ra quyết định quản lý; thiết kế, vận hành và bảo trì hệ thống thông tin quản lý; lựa chọn phương án nhằm đảm bảo an toàn và bảo mật hệ thống thông tin quản lý của tổ chức; có năng lực tự học, tự nghiên cứu và cập nhật để thích nghi với sự thay đổi của lĩnh vực nghề nghiệp, biến động của môi trường và đáp ứng các yêu cầu của thị trường lao động, tiếp cận được các cơ hội việc làm đúng chuyên môn.

## 2.2. Mục tiêu cụ thể (Program specific goals)

**PO1:** Đào tạo người học có kiến thức cơ bản về lĩnh vực khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, lý luận chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh.

**PO2:** Đào tạo người học có kiến thức cơ bản, kiến thức ngành và chuyên ngành để người học ứng dụng trong quản trị các nguồn lực thông tin, quản trị các hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động tác nghiệp, quản lý, điều hành, dự báo và ra quyết định quản lý trong các tổ chức, đáp ứng yêu cầu cơ hội việc làm, thích ứng với môi trường hoạt động nghề nghiệp và các cơ hội học tập, phát triển tiếp theo.

**PO3:** Đào tạo người học có kỹ năng triển khai quy trình phân tích, thiết kế, phát triển, vận hành và quản trị các hệ thống thông tin trong các tổ chức.

**PO4:** Đào tạo người học có tư duy hệ thống và tư duy phản biện, kỹ năng làm việc khoa học và sáng tạo trong công việc, có kỹ năng thực hành nghề nghiệp và các kỹ năng mềm khác nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến chuyên môn.

**PO5:** Bồi dưỡng cho người học những phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo đủ sức khỏe làm việc, phù hợp với đặc thù công việc trong ngành hệ thống thông tin quản lý, năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm trước xã hội.

**PO6:** Giúp người học nâng cao ý thức tự học, tự nghiên cứu, tích lũy thêm kiến thức và kinh nghiệm, tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, phát triển bản thân, linh hoạt, thích nghi với môi trường làm việc thay đổi.

## III. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (Program Learning Outcomes)

### 3.1. Chuẩn đầu ra

	<b>Chuẩn đầu ra</b>
<b>I. KIẾN THỨC</b>	
CĐR1 (PLO1)	Nhận biết và có khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, pháp luật để giải quyết các vấn đề của hệ thống thông tin quản lý.
CĐR2 (PLO2)	Nhận biết và có khả năng vận dụng các kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, các kiến thức khoa học cơ bản trong quản lý và quản trị để giải quyết các vấn đề của hệ thống thông tin quản lý.
CĐR3	Hiểu được những kiến thức an ninh quốc phòng để ý thức được đầy đủ

<b>Chuẩn đầu ra</b>	
(PLO3)	nghĩa vụ, trách nhiệm đối với việc xây dựng quốc phòng, an ninh; và kiến thức giáo dục thể chất để tự rèn luyện về thể chất.
CĐR4 (PLO4)	Hiểu và vận dụng được các lý thuyết, nguyên lý, kỹ thuật để phân tích các vấn đề của hệ thống thông tin quản lý; quản trị các nguồn lực thông tin; quản trị hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động tác nghiệp, quản lý, điều hành, dự báo và ra quyết định quản lý trong các tổ chức.
<b>II. KỸ NĂNG</b>	
CĐR5 (PLO5)	Phân tích, đánh giá hiện trạng HTTTQL trong các tổ chức để tham mưu cho lãnh đạo cấp trên về hạ tầng công nghệ sử dụng, về phần mềm thông dụng trong quản lý và hệ thống thông tin phục vụ điều hành trong tổ chức.
CĐR6 (PLO6)	Ứng dụng và phát triển các mô hình, thuật toán để thiết kế được hệ quản trị cơ sở dữ liệu, lập trình, chuyển đổi số các nghiệp vụ quản lý, hình thành một hệ thống phần mềm phục vụ quản lý của tổ chức.
CĐR7 (PLO7)	Triển khai kiểm thử, cài đặt, chuyển đổi, vận hành hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý; thực hiện các giải pháp bảo trì, bảo mật, an toàn hệ thống thông tin.
CĐR8 (PLO8)	Kiểm tra, đánh giá hiệu quả vận hành HTTTQL, định hướng duy trì hoặc cải tiến, nâng cấp hệ thống thông tin quản lý của tổ chức.
CĐR9 (PLO9)	Kỹ năng lập phương án tổ chức hệ thống thông tin; Kỹ năng chuyển giao, huấn luyện sử dụng các phần mềm thông dụng trong quản lý; Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc độc lập đồng thời có kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng thuyết trình, phản biện tích cực, giải quyết vấn đề.
<b>III. NĂNG LỰC TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM</b>	
CĐR10 (PLO10)	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức trách nhiệm công dân và quan hệ cộng đồng, trách nhiệm với tổ chức và xã hội; năng động, sáng tạo, có bản lĩnh, chịu được áp lực trong công việc, luôn cầu tiến và ham học hỏi. Chấp hành nội quy, quy chế và khả năng thích nghi với môi trường giáo dục và đào tạo trong nhà trường.
CĐR11 (PLO11)	Có ý thức vượt khó, vươn lên trong học tập, tự học tích lũy thêm kiến thức và kinh nghiệm, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn, sẵn sàng thích nghi với các điều kiện, môi trường làm việc khác nhau.

Chuẩn đầu ra	
IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ VÀ TIN HỌC	
CDR12 (PLO12)	Người học tốt nghiệp có trình độ Tiếng Anh đạt TOEIC 400 điểm hoặc tương đương.
CDR13 (PLO13)	Người học tốt nghiệp có khả năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao theo quy định tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.

### 3.2. Kết quả mong đợi của chương trình đào tạo

PLO	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu cụ thể					
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6
I. KIẾN THỨC							
CDR1 (PLO1)	Nhận biết và có khả năng vận dụng kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, pháp luật để giải quyết các vấn đề của hệ thống thông tin quản lý.	x					
CDR2 (PLO2)	Nhận biết và có khả năng vận dụng các kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, các kiến thức khoa học cơ bản trong quản lý và quản trị để giải quyết các vấn đề của hệ thống thông tin quản lý.		x				
CDR3 (PLO3)	Hiểu được những kiến thức an ninh quốc phòng để ý thức được đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm đối với việc xây dựng quốc phòng, an ninh; và kiến thức giáo dục thể chất để tự rèn luyện về thể chất.			x			
CDR4 (PLO4)	Hiểu và vận dụng được các lý thuyết, nguyên lý, kỹ thuật để phân tích các vấn đề của hệ thống thông tin quản lý; quản trị các nguồn lực thông tin; quản trị hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động tác nghiệp, quản lý, điều hành, dự báo và ra		x				

PLO	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu cụ thể					
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6
	quyết định quản lý trong các tổ chức.						
<b>II. KỸ NĂNG</b>							
CDR5 (PLO5)	Phân tích, đánh giá hiện trạng HTTTQL trong các tổ chức để tham mưu cho lãnh đạo cấp trên về hạ tầng công nghệ sử dụng, về phần mềm thông dụng trong quản lý và hệ thống thông tin phục vụ điều hành trong tổ chức.			X	X	X	
CDR6 (PLO6)	Ứng dụng và phát triển các mô hình, thuật toán để thiết kế được hệ quản trị cơ sở dữ liệu, lập trình, chuyển đổi số các nghiệp vụ quản lý, hình thành một hệ thống phần mềm phục vụ quản lý của tổ chức.			X	X	X	
CDR7 (PLO7)	Triển khai kiểm thử, cài đặt, chuyển đổi, vận hành hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý; thực hiện các giải pháp bảo trì, bảo mật, an toàn hệ thống thông tin.		X	X	X	X	X
CDR8 (PLO8)	Kiểm tra, đánh giá hiệu quả vận hành HTTTQL, định hướng duy trì hoặc cải tiến, nâng cấp hệ thống thông tin quản lý của tổ chức.		X	X	X	X	X
CDR9 (PLO9)	Kỹ năng lập phương án tổ chức hệ thống thông tin; Kỹ năng chuyển giao, huấn luyện sử dụng các phần mềm thông dụng trong quản lý; Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc độc lập đồng thời có kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng thuyết trình, phản biện tích cực, giải quyết vấn đề.		X		X	X	X

PLO	Chuẩn đầu ra	Mục tiêu cụ thể					
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6
<b>III. MỨC TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM</b>							
CĐR10 (PLO10)	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức trách nhiệm công dân và quan hệ cộng đồng, trách nhiệm với tổ chức và xã hội; năng động, sáng tạo, có bản lĩnh, chịu được áp lực trong công việc, luôn cầu tiến và ham học hỏi. Chấp hành nội quy, quy chế và khả năng thích nghi với môi trường giáo dục và đào tạo trong nhà trường.	x		x	x	x	x
CĐR11 (PLO11)	Có ý thức vượt khó, vươn lên trong học tập, tự học tích lũy thêm kiến thức và kinh nghiệm, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn, sẵn sàng thích nghi với các điều kiện, môi trường làm việc khác nhau.			x	x		x
<b>IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ, TIN HỌC</b>							
CĐR12 (PLO12)	Người học tốt nghiệp có trình độ Tiếng Anh đạt TOEIC 400 điểm hoặc tương đương	x	x		x		
CĐR13 (PLO13)	Người học tốt nghiệp có khả năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao theo quy định tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương.	x	x	x	x		

#### **IV. NHỮNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM MÀ NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP CÓ THỂ LÀM ĐƯỢC**

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra ngành Hệ thống thông tin quản lý của Trường Đại học Lao động - Xã hội có thể làm việc tại các bộ phận sau:

*\* Làm việc phù hợp và tốt ở các bộ phận sau của tổ chức*

- Quản lý doanh nghiệp lĩnh vực tin học, HTTTQL
- Phát triển các HTTTQL
- Quản lý các nguồn lực thông tin
- Triển khai, quản lý và vận hành các HTTTQL
- Quản lý các dự án HTTTQL
- Phân tích và xử lý thông tin kinh tế
- Nghiên cứu chuyên sâu về HTTTQL
- Chuyên viên đào tạo và triển khai phần mềm (Software Trainer); Chuyên viên tư vấn công nghệ thông tin (IT Consultant)
- Các công việc R&D khác.

*\* Các loại hình tổ chức và doanh nghiệp có khả năng và cơ hội làm việc phù hợp*

- Sinh viên tốt nghiệp ngành hệ thống thông tin quản lý có thể làm các công việc có liên quan đến xây dựng các đề án hệ thống thông tin, xây dựng các hệ thống thông minh giám sát, đánh giá hiệu quả các hoạt động trong tổ chức;

- Sinh viên tốt nghiệp ngành hệ thống thông tin quản lý có thể làm các công việc về phân tích nghiệp vụ kinh doanh, tư vấn, tham mưu các vấn đề liên quan đến hệ thống thông tin quản lý;

- Các cơ quan có chức năng quản lý nhà nước về lao động, cụ thể: Làm việc chính ở Sở hoặc Ủy ban nhân dân quận, huyện; các bộ phận chức năng của Bộ Lao động – Thương binh và các Bộ, ngành khác;

- Các tổ chức nghiên cứu, giảng dạy hệ thống thông tin kinh tế và quản lý tại các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp thuộc khối ngành Kinh tế - Quản trị.

## **V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP**

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu của vị trí và môi trường công tác cụ thể;

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) đúng ngành trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài;

- Học tập lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ các ngành khác thuộc khối ngành kinh tế - xã hội và nhân văn.

## **VI. CÁC CHUẨN ĐẦU RA ĐÃ THAM KHẢO**

### **6.1. Chương trình quốc tế**

- Chương trình đào tạo cử nhân Hệ thống thông tin quản lý của Trường Đại học Quản lý Singapore (SMU);

- Chương trình đào tạo cử nhân Hệ thống thông tin quản lý của Trường Đại học East London (Anh);

### **6.2. Chương trình trong nước**

- Chương trình đào tạo ngành hệ thống thông tin quản lý của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (Ban hành kèm theo Quyết định số 612/QĐ - ĐHKQTĐ ngày 12/03/2020);

- Chương trình đào tạo chuyên ngành hệ thống thông tin quản lý của trường Đại học Thương mại (Ban hành kèm theo Quyết định số 120/QĐ - ĐHTM ngày 22/01/2019);

- Chương trình đào tạo ngành Hệ thống thông tin quản lý được ban hành theo Quyết định số 1025/QĐ-ĐHQGHN ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Giám đốc ĐHQGHN và được giao cho Khoa Quốc tế tổ chức đào tạo theo Quyết định số 2142/QĐ-ĐT ngày 26 tháng 06 năm 2016 của Giám đốc ĐHQGHN.

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**TS. Hà Xuân Hùng**